

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 03-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Liệt Trinh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Diễm, Giáo viên Trường PTTH
Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

Ông Phạm Dương, nguyên Bí thư Đoàn Thanh
niên cộng sản Hồ Chí Minh quận Bình Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Thi, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình
Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy,
thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
15/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 82/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Minh Đ, sinh ngày 18/5/2003 tại Sóc Trăng.

Hộ khẩu thường trú: phường A, quận N, thành phố C; Nơi cư trú: phường
L, quận B, thành phố C; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12;
Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con
ông: Nguyễn Văn Đ (sống) và bà Lý Thị M (sống); Anh chị em có 01 người em;
Bản thân bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm
đi khỏi nơi cư trú 30 ngày từ ngày 10-02-2020. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên
tòa.

Người giám hộ cho bị cáo: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957, cư trú
phường L, quận B, thành phố C.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Xuân T, Trợ giúp viên pháp lý
thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1985; Địa chỉ phường A, quận N, thành
phố C. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1974; Địa chỉ phường A, quận N, thành phố C. Vắng mặt.
2. Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1985; Địa chỉ phường B, thành phố S, tỉnh S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Lý Minh Đ nảy sinh ý định đột nhập vào cửa hàng bán gạch men tại số A, phường L, quận Bình Thủy của bà Nguyễn Thị M là cô ruột của Đ để trộm cắp tài sản.

Khoảng 01 giờ sáng ngày 13/8/2019, sau khi đi Trà Vinh cùng với Nguyễn Trọng P về, Đ đã leo lên mái nhà để đột nhập qua lỗ thông gió vào phòng ngủ của bà M thì phát hiện thấy có 01 điện thoại di động hiệu Samsung S9⁺ có tờ tiền Canada mệnh giá 100 đôla gắn trong ốp lưng để trên giường ngủ và 01 máy tính xách tay hiệu HP Owen để trên nền gạch nên lấy trộm; tiếp đến, Đ đi ra phòng khách tiếp tục lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1-01, tiền 1.500.000 Việt Nam đồng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Tiến T để trong ngăn kéo bàn làm việc.

Sau khi lấy trộm được tài sản, Đ mở cửa chính để tẩu thoát ra ngoài rồi bắt taxi đi đến nhà của Nguyễn Văn C trú tại phường Z, thành phố S, tỉnh S để nhờ Chiến mang tờ 100 đôla Canada đi đổi và mang chiếc điện thoại Samsung S9⁺ đến cửa hàng điện thoại di động tại phường N, thành phố S, tỉnh S bán cho bà Trần Thị Mỹ H được 4.600.000 đồng.

Số tiền này cả hai mua ma túy cùng sử dụng và chia nhau tiêu xài hết. Đến ngày hôm sau, Lý Minh Đ bị lực lượng Công an mời làm việc thì Đ thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) máy tính xách tay hiệu HP Owen màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung S9⁺ (thu hồi của bà Trần Thị Mỹ H); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia X1-01 màu đỏ - đen và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Tiến T.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 51/BKL-HĐĐG ngày 06/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay hiệu HP Owen màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung S9⁺ màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1-01 màu đỏ - đen có tổng trị giá thành tiền là 28.335.000 đồng; đối với 100 đôla Canada có giá trị 1.787.150 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 39/ĐT ngày 14/10/2019 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận tại thời điểm giám định ngày 10/10/2019 xác định Lý Minh Đ có độ tuổi từ 16 năm 03 tháng đến 16 năm 09 tháng. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Đ đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Ngày 15/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho:

Bà Nguyễn Thị M 02 điện thoại di động và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô;

Trả lại cho ông Huỳnh Minh T 01 máy tính xách tay;

Các chủ sở hữu hợp pháp đã nhận lại được tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Đối với tờ tiền 100 đôla Canada và tiền 1.500.000 Việt Nam đồng không thu hồi được, bà M không yêu cầu bồi thường và cũng đã có đơn xin bãi nại cho Đ.

Qua xác minh Nguyễn Văn C không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được, khi nào làm rõ có đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với Nguyễn Trọng P, quá trình điều tra xác định không có hứa hẹn trước cũng không tham gia cùng với Đ đi trộm cắp tài sản nên không xử lý.

Đối với Trần Thị Mỹ H có hành vi mua chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S9⁺ của Đ, do không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên cũng không đề cập xử lý. Quá trình điều tra, bà H đã tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại đã mua của bị can và yêu cầu bị can phải trả lại số tiền 4.600.000 đồng mà bà đã bỏ ra để mua chiếc điện thoại trên.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSBT ngày 22/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo khai nhận, bị cáo ý thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền để tiêu xài nên đã trộm tài sản của người cô ruột (thừa nhận số tài sản đã trộm như đã nêu trên) để lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

Người bị hại bà Nguyễn Thị M trình bày: đối với tài sản bị mất trộm bà đã nhận lại được một phần, nhưng do bị cáo là cháu ruột gọi bằng cô nên nay phần còn lại bà không yêu cầu bồi thường, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Mỹ H vắng mặt. Tại biên bản do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy lập ngày 14/8/2019, bà H trình bày (bút lục 57, 58): bà có mua 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung S9⁺ của 01 thanh niên (không quen biết, không biết đây là tài sản trộm) với giá 4.600.000 đồng. Điện thoại đã bị cơ quan Công an thu hồi trả cho bị hại, nên bà yêu cầu người thanh niên trả lại cho bà số tiền 4.600.000 đồng.

Ông Huỳnh Minh T vắng mặt: trước đó tại Biên bản ghi lời khai ngày 03/9/2019 (bút lục 54, 55) ông trình bày tại Cơ quan điều tra: ông có để tại nhà bà Nguyễn Thị M 01 chiếc máy tính xách tay hiệu HP Owen màu đen, bị Lý Minh Đ

lấy trộm, khi vụ án được phát hiện, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại cho ông nhận, nên nay ông không yêu cầu gì thêm.

Quan điểm của Kiểm sát viên: Vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân và gây mất trật tự địa phương. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo tuổi vị thành niên, tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, 90, 91 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên phạt bị cáo tù từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật hình sự công nhận Cơ quan điều tra trả lại cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan các tài sản gồm:

Bà Nguyễn Thị M 02 điện thoại di động và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô;

Trả lại cho ông Huỳnh Minh T 01 máy tính xách tay;

Các tài sản trên, sau khi nhận lại, bà M và ông T không có yêu cầu gì thêm, cần công nhận.

Đối với tờ tiền 100 đôla Canada và tiền 1.500.000 Việt Nam đồng không thu hồi được, bà M không yêu cầu bồi thường, đề nghị ghi nhận.

Bà Trần Thị Mỹ H yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 4.600.000 đồng tiền bị cáo đã nhận khi bán điện thoại di động cho bà, đây là yêu cầu có căn cứ, đề nghị chấp nhận.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị T là bà nội của bị cáo tự nguyện trả thay cho bị cáo số tiền 4.600.000 đồng để hoàn lại cho bà Trần Thị Mỹ H, đề nghị công nhận.

Bào chữa cho bị cáo: Trợ giúp viên pháp lý Bùi Thị Xuân Thy nêu quan điểm: thống nhất việc truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng, tuy nhiên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, khoản 1, điều 51; điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Trong phần tranh luận: bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát.

Nói lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến: đề nghị được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ đối với bị cáo, cho bị cáo được ở ngoài xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Minh T và bà Trần Thị Mỹ H vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ. Xét thấy các đương sự đều đã có lời khai, yêu cầu cụ thể, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, những người tham gia phiên tòa đều đồng ý, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt hai đương sự này.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Lý Minh Đ ý thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền sử dụng, bị cáo đã lén lút trộm các loại tài sản trong phòng của bà Nguyễn Thị M bao gồm: 02 điện thoại di động, 01 máy tính xách tay, tiền dola CANADA 100 đồng, theo kết quả định giá của Hội đồng định giá, tổng giá trị tài sản bị cáo trộm là 31.622.150 đồng (28.335.000 đồng + 1.787.150 đồng + 1.500.000 đồng); tại thời điểm phạm tội, bị cáo trên 16 tuổi. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lý Minh Đ tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ mọi hành vi xâm phạm đều bị pháp luật trừng trị. Hành vi trộm cắp mà bị cáo Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây tác động xấu đến trật tự an ninh trên địa bàn dân cư. Do đó, Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần có một hình phạt thích hợp, nhưng do bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên, có địa chỉ rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành phần khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên về áp dụng hình phạt xét không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, nhằm tạo điều kiện gia đình và chính quyền địa phương giáo dục để bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát đối với phần xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Lý Minh Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1-Tuyên bố: Lý Minh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

2-Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, 90, 91 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lý Minh Đ 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng.

Thời hạn thử thách được tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường L, quận B giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3- Về trách nhiệm dân sự, áp dụng điều 47, 48 Bộ luật hình sự:

+ Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy đã trả lại cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan các tài sản gồm:

- Trả cho bà Nguyễn Thị M 02 điện thoại di động gồm 01 cái hiệu Samsung S9⁺ , 01 cái hiệu Nokia X1-01 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Tiến T;

- Trả lại cho ông Huỳnh Minh T 01 máy tính xách tay hiệu HP Omen;

Các tài sản trên, sau khi nhận lại, bà M và ông T không có yêu cầu gì thêm, cần ghi nhận.

+ Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị M không yêu cầu bị cáo hoàn trả giá trị đối với tờ tiền 100 đôla Canada và 1.500.000 Việt Nam đồng.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị T đồng ý trả thay cho bị cáo Lý Minh Đ số tiền 4.600.000 đồng (bốn triệu, sáu trăm ngàn) để hoàn trả cho bà Trần Thị Mỹ H.

4- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Minh Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm. Đối với các đương sự vắng mặt bà Trần

Thị Mỹ H, ông Huỳnh Minh T thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND Q.Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q.Bình Thủy;
- Công an quận Bình Thủy;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an TPCT;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Đào Liệt Trinh